

Thứ sáu, ngày 21 tháng 05 năm 2021

PHIẾU BÀI TẬP MÔN TIẾNG ANH LỚP 3 PHONICS

Tên bài học: Revision

I. Mục tiêu học sinh cần đạt:

- Hs ôn tập lại những từ đã học.
- Hs luyện tập các bài tập trong sách Activity book.

II. Nội dung ôn tập kiến thức:

* Words (từ vựng) Hs đọc và viết từ 5 lần vào vở:

1. *bedroom*(giường ngủ)
2. *cat* (con mèo)
3. *colour(s)* (màu sắc)
4. *chair* (cái ghế)
5. *leg(s)* (chân)
6. *tree(s)* (cây)
7. *hippo* (hà mã)
8. *sleeping* (ngủ)
9. *eye(s)*(mắt)
10. *giraffe* (hươu cao cổ)
11. *eating* (ăn)
12. *animal* (động vật)
13. *holding a banana* (cầm trái chuối)
14. *snake* (con rắn)
15. *behind* (đằng sau)

* Structure (cấu trúc) viết câu 3 lần vào vở:

1. *What.....(Cái gì.....)*
2. *Which..... (Cái gì.....)*
3. *Where.....(Ở đâu.....)*

III. Thực hành, luyện tập:

*** Đọc và chọn từ trong khung. Viết từ thích hợp vào chỗ trống (Sách bài tập Activity Book trang 59)**



Revision 15



Learning Box®



Read this. Choose a word from the box.
Write the correct word next to numbers 1-5.
There is one example.

A chair



I am at school and I can be in your (1) _____.

I've got four (2) _____. You can sit on me.

Sometimes the (3) _____ can sleep under me. I can
be in many (4) _____. What am I?

I am a (5) _____.



school



bedroom



cat



eyes



colours



chair



legs



trees

*** Nhìn hình và đọc câu hỏi. Viết câu trả lời (1 từ) (Sách bài tập Activity Book trang 60)**

Revision 16

Look at the picture and read the questions.
Write one-word answers. There is one example.



1) Where is the hippo sleeping? in the puddle

2) What is the giraffe eating? _____

3) Which animal is holding a banana? the _____

4) What is the elephant eating? _____

5) Where is the snake? on the _____

6) Which animal is behind the hippo? the _____

(60)

GVBM

TỔ TRƯỞNG

P.HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Như Ý